

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2023/HNGĐ- ST**

Ngày 21- 6- 2023

“ V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Hồng Châu

2. Ông Hoàng Duy Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy – Kiểm sát Viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 73/2023/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Mộng D, sinh năm 1985. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1980. (có đơn xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Hồ Thị Mộng D trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2001, có tổ chức lễ cưới nhưng đến ngày 12/5/2003 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea M'ngang, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Từ năm 2015 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau, anh T có hành vi ngược đãi, đánh đập, hành hạ chị D do không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc. Từ tháng 10/2022, do không thể chung sống với anh T nên chị D đã thuê nhà và ở riêng cho đến nay. Hiện tại vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau nữa, nguyện vọng của chị Hồ Thị Mộng D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị D và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Ni N, sinh ngày 11/12/2002; cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày

18/9/2007 và cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009. Hiện cháu Na đã trưởng thành, phát triển khỏe mạnh, có công Vệc ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Quốc Kiệt, sinh ngày 18/9/2007 hiện đang vừa học vừa làm tại Tỉnh Gia Lai, còn cháu Nguyễn Thị T V, sinh ngày 17/11/2009 đang học lớp 8 và đang ở trực tiếp với ba cháu là anh Nguyễn Quốc T. Quá trình làm Việc, hai cháu Kiệt và V đều có nguyện vọng được chung sống với bố mẹ. Đề nghị Tòa án căn cứ vào tình hình thực tế mà giao các cháu cho bố hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung nợ chung đồng ý với phần trình bày của chị D. Anh T xác định trước đây vợ chồng có mâu thuẫn, anh cũng có hành vi đánh đập chị D. Tuy nhiên, hiện nay anh đã sửa chữa, chăm lo hạnh phúc gia đình và các con. Anh T có nguyện vọng được hàn gắn tình cảm vợ chồng, cùng chung sống và chăm lo cho các con nên anh không đồng ý với yêu cầu giải quyết ly hôn của vợ. Trường hợp yêu cầu khởi kiện của chị D được tòa án chấp nhận thì anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 18/9/2007 và cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009. Chị D phải cấp dưỡng cho anh T để nuôi con chung.

Kiểm sát Văn phát biểu ý kiến về Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về Việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự..

Ý kiến về Việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Mộng D. Chị Hồ Thị Mộng D được ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Quốc Kiệt, sinh ngày 18/9/2007 và cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009 cho anh Nguyễn Quốc T nuôi dưỡng. Chị Hồ Thị Mộng D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Hồ Thị Mộng D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền Tòa án:

Chị Hồ Thị Mộng D yêu cầu được ly hôn, giải quyết nuôi con chung với anh Nguyễn Quốc T nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Chị D và anh T hiện nay đang cư trú tại xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Quốc T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mộng D và anh Nguyễn Quốc T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2001, đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã Ea M'ngang, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk 12/5/2003, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, anh T có hành vi đánh đập chị D, không có trách nhiệm với gia đình. Quá trình xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị D anh T tại địa phương thể hiện chị D và anh T sống không hạnh phúc. Ngày 19/01/2023 anh T có hành vi đánh đập chị D và đã được địa phương hòa giải. Từ tháng 10/2022 đến nay, chị D và anh T không còn chung sống với nhau. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị D và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn ly hôn của nguyên đơn chị Hồ Thị Mộng D, cho chị Hồ Thị Mộng D được ly hôn anh Nguyễn Quốc T. Không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của anh Nguyễn Quốc T.

[4]. Về con chung: Giữa chị D và anh T có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Ni N, sinh ngày 11/12/2002; cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 18/9/2007 và cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009. Hiện cháu N đã trưởng thành, phát triển khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết. Tại các buổi làm việc, nguyện vọng của hai cháu Nguyễn Quốc K và cháu Nguyễn Thị Triệu V đều có nguyện vọng chung sống với bố mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay chị D phải thuê nhà để ở, cháu K đã nghỉ học phổ thông và đi học làm nghề tại tỉnh Gia Lai, còn cháu V đang ở với anh T và đi học. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 18/9/2007 cho chị Hồ Thị Mộng D và giao cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009 cho anh Nguyễn Quốc T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu của anh T xin được nuôi hai con và yêu cầu chị D phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hồ Thị Mộng D phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Mộng D.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mộng D được ly hôn anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 18/9/2007 cho chị Hồ Thị Mộng D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn Thị Triệu V, sinh ngày 17/11/2009 cho anh Nguyễn Quốc T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hồ Thị Mộng D và anh Nguyễn Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Hồ Thị Mộng D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0014032, ngày 23/02/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- UBND xã Ea M'ngang;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu